

## KẾT

Đầu thế kỷ XX, hoàn cảnh lịch sử đã đặt dân tộc ta vào những tình thế hết sức khó khăn. Việc giáo dục nước ta đã phải chịu nhiều thay đổi để phù hợp với hoàn cảnh đất nước. Từ đó đã có những sự thay đổi được ghi nhận trên nhiều phạm vi.

- Trong một thời gian dài cả hai nghìn năm, người Việt nói chữ Việt nhưng viết thì viết chữ Hán. Nhờ sự thúc đẩy của các sĩ-phu duy-tân, chữ **Quốc-ngữ** đã trở nên phổ thông. Không những Quốc-ngữ đã được dùng làm chuyên-ngữ ở học đường mà Quốc-ngữ đã được phổ thông hóa đến khắp các tầng lớp dân chúng. Người Việt nói tiếng Việt và viết tiếng Việt. Không còn tình cảnh nói một thứ tiếng (tiếng Việt) và viết một thứ tiếng (chữ Hán, chữ Nôm) như trước kia nữa.
- Từ một nền giáo dục chú trọng đến văn chương và không thiết thực với cuộc sống, các môn khoa học thực dụng đã được đem vào học trình. Các trường học do các sĩ-phu duy-tân khởi xướng đã có những môn toán và khoa học, sử ký, địa lý nước nhà, chú ý đến thể dục. Số người biết toán-học và các môn khoa-học càng ngày càng đông. Các môn học về **khoa-học kỹ-thuật** đã có ưu thế trong sự chọn ngành của người đi học.
- Tài văn chương tuy vẫn có giá trị riêng nhưng không còn là tiêu chuẩn quyết định trong việc thi cử.
- Văn hóa dân tộc, **Quốc-học**, đã được chú trọng:
  - tục ngữ ca dao của ta đã thay thế *Kinh Thi*.
  - việc dẫn các điển cố trong sử và văn học Hán đã bị thay bằng các điển tích trong sử Việt và các tác phẩm văn học của nước ta như Truyện Kiều, Lục Vân Tiên, v.v...
  - các tập thơ, văn, truyện, bút ký, sử - bằng chữ Hán và chữ Nôm - của tiền bối đã được sưu tầm, biên khảo, chú thích.
  - sự tích về danh lam thắng cảnh nước ta đã được ghi chép lại.
- Nữ giới ngày nay có cơ hội bình đẳng về giáo dục như nam giới. Bậc phụ huynh nào cũng muốn con em mình dù trai hay gái được đi học.

Các thành quả kể trên là công đóng góp của rất nhiều tiền nhân chúng ta, những người vô danh cũng như hữu danh. Họ đã phải phấn đấu, hoạt động tích cực, trải qua nhiều gian nan để tìm cơ hội học hỏi cho chính họ đồng thời cũng giúp cả dân tộc.

Thay đổi với hoàn cảnh lịch sử, mỗi thời đại có những vấn đề của thời đại ấy, mỗi thế hệ có những bài toán của riêng thế hệ ấy.

Một dân tộc muốn tiến bộ và trường tồn tất luôn luôn cần đến những người dân tâm huyết, mang tấm lòng “độc thư cứu quốc”, có sáng kiến giúp đất nước vượt qua được những khó khăn đương thời và dự đoán việc vị lai.

Sáng kiến là sản phẩm của trí tuệ. Trí tuệ phát triển mình mãi được là nhờ học vấn. Chính học vấn dự bị đáp số cho những bài toán khó giải của cuộc đời và là chìa khóa để tiến vào tương lai.

Chúng ta nên noi theo gương người đời trước, không những học vì mình mà còn học vì dân tộc, không những giải quyết được những vấn nạn trong đời mình, mà còn mở đường cho các thế hệ mai sau tiếp tục con đường tiến hóa của dân tộc.

Ngô Thị Quý Linh  
Xuân 2016

Tài liệu tham khảo và trích dẫn:

1. Ngô Thị Quý Linh, *Lược sử Triết lý Giáo dục Việt Nam*, Ý Linh xuất bản, Hoa Kỳ, 1997.
2. Ngô Thị Quý Linh, *Lịch sử Việt Nam từ thuộc Pháp đến Độc lập*, Ý Linh xuất bản, Hoa Kỳ, 2002.